

Số: 50/2023/QĐCNTTLH

*BÐ, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, **116** và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Hồng L với anh Nguyễn Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Hồng L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Bùi Thị Hồng L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp Thừa Tiên, xã TĐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp Thừa Tiên, xã TĐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng L với anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị Hồng L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Nguyễn Hoài T, sinh ngày 02/12/2008; Nguyễn Thị Thu N, sinh ngày 09/6/2021 (Phù hợp với nguyện vọng của cháu T trên 07 tuổi).

Anh Nguyễn Văn C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị Hồng L mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho mỗi đứa con. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 03/4/2023 cho đến khi các con chung thành niên.

Anh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai thông nhất không có, nên không xem xét, giải quyết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BÐ;
- Chi cục THADS huyện BÐ;
- UBND xã TÐ (Quyển số I/2008);
- Lưu: Hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Đăng Phi**